

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CƠ KHÍ VIỆT TÍN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CƠ KHÍ VIỆT TÍN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110293831

3. Ngày thành lập: 22/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngách 639/38 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915832586

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
5.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662(Chính)
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Buôn bán hạt nhựa, sản phẩm nhựa, bột nhựa. - Buôn bán cao su, buôn bán phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669

13.	Khai thác gỗ	0220
14.	Khai thác quặng sắt	0710
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động đấu giá độc lập) Chi tiết: - Ủy thác xuất nhập khẩu - Ủy thác mua bán hàng hóa - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Bán buôn tổng hợp (trừ được phẩm và các loại Nhà nước cấm)	4690
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thuốc lá ngoại)	4711
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
22.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
23.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
24.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
30.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

